

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học

Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 7: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 8: Cấp độ 4 - Phân tích

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn văn.** Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người".

Trích từ đoạn, trang 1: “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học.”

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Hãy giải thích tính chủ thể của tâm lý (TL) con người và nêu rõ cách mà tính chủ thể này ảnh hưởng đến hình ảnh tâm lý mà mỗi cá nhân phản ánh về thế giới khách quan (TGKQ).** Câu 2: Hãy giải thích tính chủ thể của tâm lý (TL) con người và nêu rõ cách mà tính chủ thể này ảnh hưởng đến hình ảnh tâm lý mà mỗi cá nhân phản ánh về thế giới khách quan (TGKQ). **(3.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể của tâm lý (TL) con người được thể hiện qua việc hình ảnh tâm lý mang tính chủ thể, chịu ảnh hưởng và phụ thuộc vào chủ thể. Điều này có nghĩa là con người phản ánh thế giới khách quan (TGKQ) thông qua “lăng kính chủ quan” của mình. Tính chủ thể này ảnh hưởng đến hình ảnh tâm lý mà mỗi cá nhân phản ánh về TGKQ theo hai cách chính:

1. Khi cùng nhận sự tác động của TGKQ từ một hiện thực khách quan, những chủ thể khác nhau sẽ tạo ra những hình ảnh tâm lý với các mức độ và sắc thái khác nhau.
2. Khi một hiện thực khách quan tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể và tinh thần khác nhau, sẽ dẫn đến những mức độ biểu hiện và các sắc thái tâm lý khác nhau ở chủ thể đó.

Trích từ đoạn, trang 2: “Hình ảnh TL mang tính chủ thể , chịu ảnh hưởng của chủ thể và phụ thuộc vào chủ thể. Nghĩa là con người phản ánh TG bằng hình ảnh tâm lí thông qua “lăng kính chủ quan” của mình. Tính chủ thể này thể hiện ở chỗ: Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau. Cũng có khi cùng một hiện thực KQ tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào thời điểm khác nhau, hoàn cảnh khác nhau, với trạng thái cơ thể, tinh thần khác nhau sẽ cho ta thấy mức độ biểu hiện và các sắc thái TL khác nhau ở chủ thể ấy.”

### Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3: Hãy phân loại các hiện tượng tâm lý theo ba loại quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn và giải thích chức năng của từng loại trong việc định hướng hoạt động của con người.** Câu 3: Hãy phân loại các hiện tượng tâm lý theo ba loại quá trình tâm lý được nêu trong đoạn văn và giải thích chức năng của từng loại trong việc định hướng hoạt động của con người. **(3.0 điểm)**

#### Trả lời:

Các hiện tượng tâm lý được phân loại theo ba loại quá trình tâm lý như sau:

1. Quá trình nhận thức: Giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. Chức năng của quá trình này là định hướng cho hoạt động của con người thông qua việc cung cấp thông tin và hiểu biết về môi trường xung quanh.
2. Quá trình xúc cảm: Giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. Chức năng của quá trình này là định hướng cho hoạt động của con người bằng cách tạo ra động lực và cảm xúc liên quan đến các sự vật và hiện tượng.
3. Quá trình ý chí: Giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. Chức năng của quá trình

này là định hướng cho hoạt động của con người thông qua việc thúc đẩy hành động và kiên trì theo đuổi mục tiêu.

Trích từ đoạn, trang 3: “Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.”

#### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4: Phân tích và so sánh chi tiết giữa phương pháp thực nghiệm và phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý, nêu rõ ưu điểm và hạn chế của từng phương pháp.** Câu 4: Phân tích và so sánh chi tiết giữa phương pháp thực nghiệm và phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý, nêu rõ ưu điểm và hạn chế của từng phương pháp. (3.0 điểm)

##### **Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm và phương pháp trắc nghiệm đều có những ưu điểm và hạn chế riêng trong nghiên cứu tâm lý.

Phương pháp thực nghiệm:

- Ưu điểm: Phương pháp thực nghiệm có hiệu quả cao trong nghiên cứu tâm lý vì nó cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng. Nó có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.
- Hạn chế: Đoạn văn không đề cập đến hạn chế cụ thể của phương pháp thực nghiệm.

Phương pháp trắc nghiệm:

- Ưu điểm: Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Nó cũng có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ và có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.
- Hạn chế: Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả. Cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định.

Tóm lại, phương pháp thực nghiệm cho phép nghiên cứu sâu về quan hệ nhân quả trong điều kiện kiểm soát, trong khi phương pháp trắc nghiệm nhanh chóng và dễ dàng trong việc đo lường tâm lý nhưng có hạn chế về việc bộc lộ quá trình suy nghĩ.

Trích từ đoạn, trang 4: “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. -

Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

Trích từ đoạn, trang 4: “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. - Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ... - Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.”